



Số: 01/BC-HĐQT

Hậu Giang, ngày 01 tháng 2 năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2020

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC – CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HẬU GIANG (HAWASUCO).**

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 263, Trần Hưng Đạo, Phường V, Tp Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Điện thoại: 0293. 3876 357. Fax: 0293. 3876 357.

- Email: capnuochaugiang@yahoo.com.

- Vốn điều lệ: 248.782.910.000 đồng (Hai trăm bốn mươi tám tỷ bảy trăm tám mươi hai triệu chín trăm mười ngàn đồng).

- Mã chứng khoán: HGW.

- Sàn giao dịch: Upcom.

- Mô hình hoạt động Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

- Việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đang thực hiện.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

1. Các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông:

Số cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông gồm có 01 phiên họp thường niên và 01 phiên họp bất thường năm 2020. Địa điểm tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang, số 263, đường Trần Hưng Đạo, Phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.



1.1. Phiên họp thường niên năm 2020:

- Thời gian họp: 01 buổi, ngày 10/6/2020.
- Số cổ đông tham dự: 56 cổ đông.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và ủy quyền biểu quyết dự họp: 24.717.291 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,35% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

1.2. Phiên họp bất thường năm 2020:

- Thời gian họp: 01 buổi, ngày 10/9/2020.
- Số cổ đông tham dự: 10 cổ đông.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và ủy quyền biểu quyết dự họp: 24.270.391 cổ phần, chiếm tỷ lệ 97,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số, ký hiệu Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung
1	05/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Thông qua các báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên 2020.
2	06/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Thông qua BCTC năm 2019 đã được kiểm toán.
3	07/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019.
4	08/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty năm 2020.
5	09/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Thông qua việc sửa đổi bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ Công ty năm 2020.
6	10/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Phê duyệt phương án SXKD, kế hoạch tài chính và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2020.
7	11/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Phê duyệt mức chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty thực hiện năm 2019 và kế hoạch dự toán chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2020.
8	12/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Thống nhất việc hạch toán các khoản chi phí tồn đọng vào kế hoạch tài chính năm 2020.

9	13/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
10	14/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Thông nhất kết thúc sớm Nhiệm kỳ II (2016-2021) của HĐQT, BKS và bầu lại HĐQT, BKS Công ty Nhiệm kỳ III (2020-2025).
11	15/NQ-ĐHĐCĐ	10/6/2020	Thông nhất phê chuẩn kết quả bầu HĐQT và BKS, Thư ký Công ty và cử lại Người đại diện theo pháp luật của Công ty Nhiệm kỳ III (2020-2025).
12	22/NQ-ĐHĐCĐ	10/9/2020	Phiên họp ĐHĐCĐ bất thường 2020

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Huỳnh Thông Minh	Chủ tịch	10/6/2020	
02	Ông Dương Văn Thọ	Phó Chủ tịch	10/6/2020	
03	Ông Bùi Trọng Lực	Thành viên	10/6/2020	
04	Ông Quách Minh Hiễn	Thành viên	10/6/2020	
05	Ông Lê Hoàng Thẩm	Thành viên	20/7/2016	10/6/2020
06	Ông Vũ Minh Đức	Thành viên	10/6/2020	
07	Ông Cao Thế Khải	Thành viên không điều hành	10/6/2020	
08	Ông Huỳnh Trung Tín	Thành viên không điều hành	10/6/2020	

Ghi chú: Ngày bổ nhiệm TVHĐQT nhiệm kỳ III (2020-2025) là ngày 10/6/2020.

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Huỳnh Thông Minh	20/20	100%	

02	Ông Dương Văn Thọ	20/20	100%	
03	Ông Bùi Trọng Lực	20/20	100%	
04	Ông Quách Minh Hiền	20/20	100%	
05	Ông Lê Hoàng Thám	7/7	100%	
06	Ông Vũ Minh Đức	18/20	90%	Bận công tác
07	Ông Cao Thế Khải	13/13	100%	
08	Ông Huỳnh Trung Tín	13/13	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

HĐQT Công ty đã thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT trong năm 2020.

3.1. Phương pháp kiểm tra, giám sát

- Thông qua các cuộc họp HĐQT hàng quý hoặc đột xuất khi có yêu cầu, HĐQT đã trao đổi trực tiếp về các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chiến lược hoạt động và các mục tiêu đã được HĐQT phê duyệt. Qua đó, Ban Tổng Giám đốc báo cáo các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và thảo luận, bàn bạc trực tiếp với HĐQT để đề ra các giải pháp kịp thời và hiệu quả nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.

- HĐQT kết hợp với Ban kiểm soát để kiểm tra, nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và đóng góp ý kiến với Ban Tổng Giám đốc nhằm thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp, hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh đề ra.

- Sau mỗi cuộc họp, HĐQT ban hành nghị quyết để thông qua các kế hoạch, nhiệm vụ và các vấn đề khác có liên quan đã được HĐQT thống nhất thông qua để Ban Tổng Giám đốc căn cứ triển khai điều hành tốt, đạt hiệu quả cao.

3.2. Kết quả giám sát

- Trong năm 2020, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thể hiện rõ tinh thần đoàn kết và trách nhiệm cao trong công việc, không ngừng tìm tòi, áp dụng những giải pháp mới, hiệu quả trong công tác điều hành đơn vị. Nhờ đó, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục phát triển tốt, thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra.

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ; chấp hành các chính sách, pháp luật theo quy định của Nhà nước trong quản lý, điều hành hoạt động Công ty,

đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động; cung cấp đầy đủ các thông tin, báo cáo theo yêu cầu của Ban kiểm soát để Ban kiểm soát kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Kết quả về doanh thu và lợi nhuận:

TT	Nội dung	ĐVT	Nghị quyết 2020	Thực hiện năm 2020	Đạt % so với NQ
I	Kết quả kinh doanh				
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Tỷ đồng	188,923	212,443	112,45
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	172,612	195,612	113,32
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	16,311	16,831	103,19
4	Thuế TNDN	Tỷ đồng	3,262	3,422	104,90
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	13,049	13,408	102,75
II	Tỷ suất sinh lời				
1	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu				
	- Tỷ suất LNTT/DT	%	8,63	7,92	91,77
	- Tỷ suất LNST/DT	%	6,91	6,31	91,32
2	Tỷ suất lợi nhuận trên tổng TS				
	-Tỷ suất LNTT/tổng tài sản	%	3,94	4,21	106,85
	-Tỷ suất LNST/tổng tài sản	%	3,15	3,36	106,67
3	Tỷ suất LNST/vốn điều lệ	%	5,25	5,39	102,67
4	Tỷ suất cổ tức/vốn cổ phần	%	1,93	1,98	102,59
III	Nộp ngân sách nhà nước (đã nộp)	Tỷ đồng	19,431	16,811	86,32

- * Ghi chú: - Tổng tài sản đầu năm 2020: 414,318 tỷ đồng.
 - Tổng tài sản cuối năm 2020: 461,654 tỷ đồng.
 - Số tiền đã nộp NSNN bao gồm cả phí bảo vệ môi trường, cổ tức của cổ đông nhà nước, ...

Tài sản dài hạn cuối kỳ tăng 37,475 tỷ đồng (chủ yếu tăng tài sản cố định, xây dựng cơ bản dở dang, đầu tư vào công ty con...), tài sản ngắn hạn 9,86 tỷ đồng (chủ yếu tăng khoản phải thu ngắn hạn) nên làm cho tổng tài sản cuối kỳ của Công ty tăng 47,336 tỷ đồng.

Nhìn chung, trong năm 2020, Tổng Giám đốc và Ban điều hành Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, kết quả hoạt động SXKD về các chỉ tiêu: Tổng doanh thu, lợi nhuận trước thuế, lợi nhuận sau thuế, tỷ suất sinh lời tăng cao và vượt so với kế hoạch Nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra. Do đó, cần tiếp tục duy trì và phát huy hơn trong năm những năm tiếp theo.

Muốn vậy, Ban Tổng Giám đốc Công ty cần lưu ý tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện các thể chế theo mô hình hoạt động cổ phần. Xác định vấn đề con người, nhân sự là trung tâm, là nhân tố chính quan trọng nhất trong thành công của doanh nghiệp để từ đó có kế hoạch củng cố bộ máy tổ chức, sắp xếp nhân sự phù hợp để đảm bảo hoạt động đạt hiệu quả cao và phát triển bền vững.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty không có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị:

5.1. Các quyết định của HĐQT ban hành:

Stt	Số, ký hiệu Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	09/01/2020	V/v tặng danh hiệu Lao động tiên tiến năm 2019 cho 529 cá nhân.
2	02/QĐ-HĐQT	09/01/2020	V/v tặng Giấy khen năm 2019 cho 04 cá nhân.
3	03/QĐ-HĐQT	09/01/2020	V/v tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2019 cho 01 cá nhân.
4	04/QĐ-HĐQT	09/01/2020	V/v tặng danh hiệu Lao động tiên tiến năm 2019 cho 14 tập thể.
5	05/QĐ-HĐQT	01/6/2020	V/v điều chỉnh thanh lương bảng lương của quy chế trả lương người lao động
6	06/QĐ-HĐQT	10/7/2020	V/v ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ (sửa đổi năm 2020).
7	07/QĐ-HĐQT	20/7/2020	V/v ban hành Quy chế tuyển dụng, đào tạo và quản lý nhân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2020).
8	08/QĐ-HĐQT	20/7/2020	V/v ban hành Quy chế trả lương NLĐ (sửa đổi, bổ sung năm 2020).
9	09/QĐ-HĐQT	20/7/2020	V/v ban hành Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng người quản lý (sửa đổi, bổ sung năm 2020).
10	10/QĐ-HĐQT	20/7/2020	V/v ban hành Quy chế quản lý tài chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).
11	11/QĐ-HĐQT	20/10/2020	V/v cử người đại diện quản lý nguồn vốn sở hữu của Hawasuco tại Công ty TNHH MTV TM-DV-XD Cửu Long (Công ty con)
12	12/QĐ-HĐQT	21/10/2020	V/v ban hành Quy chế Thi đua - Khen

		thường (sửa đổi bổ sung năm 2020)
--	--	-----------------------------------

5.2. Các nghị quyết của HĐQT ban hành:

Stt	Số, ký hiệu Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	04/02/2020	Thông nhất thời gian dự kiến tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
2	02/NQ-HĐQT	14/02/2020	Thông qua kế hoạch tài chính năm 2020 của Công ty.
3	03/NQ-HĐQT	04/5/2020	Thông nhất vay vốn và uỷ quyền cho Tổng Giám đốc ký các văn bản giao dịch với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Hậu Giang.
4	04/NQ-HĐQT	13/5/2020	Thông nhất thời gian chính thức tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
5	16/NQ-HĐQT	11/6/2020	Thông nhất vay vốn và uỷ quyền cho Tổng Giám đốc ký các văn bản giao dịch với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hậu Giang.
6	17/NQ-HĐQT	11/6/2020	Thông nhất v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020 là Công ty Kiểm toán A&C.
7	18/NQ-HĐQT	11/6/2020	Thông nhất v/v phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019.
8	19/NQ-HĐQT	25/6/2020	Thông nhất v/v vay vốn và uỷ quyền cho Tổng Giám đốc ký các văn bản giao dịch với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Hậu Giang.
9	20/NQ-HĐQT	20/7/2020	V/v thông qua các quy chế của Công ty sửa đổi, bổ sung năm 2020.
10	21/NQ-HĐQT	05/8/2020	Về thời gian dự kiến tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2020.
11	23/NQ-HĐQT	20/10/2020	V/v thành lập Công ty con trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước-CTĐT Hậu Giang.
12	24/NQ-HĐQT	14/12/2020	V/v thông qua đề án sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị trực thuộc Hawasuco.
13	25/NQ-HĐQT	29/12/2020	V/v thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của một số chi nhánh trực thuộc Công ty.

II
 C
 C
 P
 T
 NG
 H
 A
 /
 H
 /
 II

III. BAN KIỂM SOÁT:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lý Thanh Quang	Trưởng ban	15/9/2019	Cử nhân kế toán
2	Bà La Thụy Phiêng	Thành viên	16/7/2016	Cử nhân kinh tế
3	Bà Bùi Thị Thu Oanh	Thành viên	10/6/2020	Cử nhân kinh tế

2. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Ông Lý Thanh Quang	Trưởng ban	04/04	100%	3/3
2	Bà La Thụy Phiêng	Thành viên	04/04	100%	3/3
3	Bà Bùi Thị Thu Oanh	Thành viên	03/03	100%	3/3

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra các công việc cụ thể như: kiểm tra tính tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, giám sát tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT.

Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản và thông qua các báo cáo tình hình tài chính hàng quý, năm của Công ty.

Đánh giá công tác quản lý, điều hành triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành dựa trên chiến lược kinh doanh quyết sách hoạt động Công ty của HĐQT đề ra.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với Hội đồng quản trị về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.

Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban Kiểm soát.

Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi, cho BKS trong công việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành và cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: Không có.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Ông Huỳnh Thông Minh - Chủ tịch HĐQT	01/5/1978	Kỹ sư điện khí hóa và cung cấp điện	Ngày bổ nhiệm: 10/6/2020
2	Ông Dương Văn Thọ - Phó Chủ tịch HĐQT	10/10/1951	Quản lý kinh tế	Ngày bổ nhiệm: 10/6/2020
3	Ông Bùi Trọng Lực - Tổng Giám đốc	19/10/1975	Kỹ sư Xây dựng cầu đường, Kỹ sư Cấp thoát nước	Ngày bổ nhiệm: 20/7/2016
4	Ông Quách Minh Hiền - Phó Tổng Giám đốc	28/5/1971	Kỹ sư Cấp thoát nước	Ngày bổ nhiệm: 20/7/2016
5	Ông Lê Hoàng Thâm - Phó Tổng Giám đốc	12/9/1961	Cử nhân kinh tế	Ngày bổ nhiệm: 20/7/2016
6	Ông Vũ Minh Đức - Phó Tổng Giám đốc	03/11/1979	Kỹ sư điện khí hóa và cung cấp điện	Ngày bổ nhiệm: 12/11/2019

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Trần Hồng Đăng	05/01/1964	Cử nhân Kế toán doanh nghiệp	Ngày bổ nhiệm: 20/9/2018

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: (phụ lục số 1 đính kèm).

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Trong năm 2020, Công ty không nhận được bất kỳ thông báo nào từ các thành viên này về việc phát sinh các giao dịch.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Trong năm 2020, Công ty không nhận được bất kỳ thông báo nào từ các thành viên này về việc phát sinh các giao dịch.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không.

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Phụ lục số 2 đính kèm).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

tt	Người thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Cao Thế Khải	1.270.856 CP (cá nhân: 3.000 CP; ĐDVG: 1.267.856 CP)	5,116%	1.302.256 (cá nhân: 34.400 CP; ĐDVG: 1.267.856 CP).	5,23%	Mua cổ phần

IX. CÁC VẤN ĐỀ KHÁC CẦN LƯU Ý: Không.

Trên đây là báo cáo tình hình quản trị năm 2020 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Kế toán trưởng;
- CBTT;
- Lưu: VT, ntb.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
P. CHỦ TỊCH



Dương Văn Thọ

**Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang tính đến ngày 31/12/2020**

(Kèm theo Báo cáo số .01./BC-HĐQT ngày .01./01/2021 của HĐQT Công ty CP CTN-CTĐT Hậu Giang)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Huỳnh Thông Minh		Chủ tịch HĐQT	Số CCCD: 086078000010; Ngày cấp: 25/6/2015; Nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL cư trú và DLQG về dân cư	21/10 KV2, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, TP Cần Thơ	12.719.828 Cổ phần	51,128%	Đại diện vốn góp của CTy CP ĐT&XL Miền Nam: 12.719.828 Cổ phần
1	Huỳnh Văn Lộc		Không			0	0%	Cha
2	Trần Thị Hiền		Không			0	0%	Mẹ
3	Nguyễn Văn Út		Không			0	0%	Cha vợ
4	Võ Thị Việt		Không			0	0%	Mẹ vợ
5	Nguyễn Thị Hạnh		Không			0	0%	Vợ
6	Huỳnh Thị Thùy Dương		Không			0	0%	Con
7	Huỳnh Anh		Không			0	0%	Con
8	Huỳnh Minh Thiện		Không			0	0%	Con
9	Huỳnh Trí Thức		Không			0	0%	Em

10	Nguyễn Hồng Tươi		Không					Em dâu
11	Huỳnh Trung Tín		Không			0	0%	Em
12	Nguyễn Thị Tuyết		Không			0	0%	Em dâu
13	Huỳnh Thanh Liêm		Không			0	0%	Em
13	Đặng Thị Phụng		Không			0	0%	Em dâu
15	Huỳnh Tiên Sĩ		Không			0	0%	Em
16	Nguyễn Thị Diệu		Không			0	0%	Em dâu
17	Huỳnh Thị Mỹ Tiên		Không			0	0%	Em
18	Trần Thiện Khả	18	Không			0	0%	Em rể
II	Dương Văn Thọ		Phó Chủ tịch HĐQT	Số CMND: 360006834; ngày cấp: 22/01/2010; nơi cấp: CA TP.Cần Thơ	Phường Ba Láng, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	3.500 Cổ phần	0,01%	Cá nhân: 3.500 CP
1	Võ Thị Thanh Nga		Không có			0	0%	Vợ
2	Dương Minh Đức		Không có			0	0%	Con
3	Dương Thị Minh Hạnh		Không có			13.100	0,052%	Con
4	Trương Ánh Vũ		Không có					Con rể
5	Dương Thị Minh Phúc		Không có			0	0%	Con
6	Nguyễn Mạnh Tuấn		Không có					Con rể
7	Dương Thị Xinh		Không có			0	0%	Chị
8	Dương Thanh Nhân		Công nhân			800	0,003%	Em

III	Bùi Trọng Lực		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	Số CCCD: 037075001000; ngày cấp: 21/11/2016; nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL cư trú và DLQG về DC	CC9, đường số 13, Khu ĐTM Hưng Phú, P.Hưng Thạnh, Q.Cái Răng, TP.Cần Thơ	9.001.651 Cổ phần	36,18%	Cá nhân: 11.400 CP; Đại diện vốn NN: 8.990.251 CP.
1	Bùi Minh Độ		Không			0	0%	Cha
2	Nguyễn Thị Phúc		Không			0	0%	Mẹ
3	Trương Thành Tài		Không			0	0%	Cha vợ
4	Nguyễn Kinh Thi		Không			0	0%	Mẹ vợ
3	Lê Thế Lương Tâm		Không			0	0%	Vợ
4	Bùi Lương Hải Hà		Không			0	0%	Con
5	Bùi Lương Tú Anh		Không			0	0%	Con
6	Bùi Minh Định		Không			0	0%	Anh
7	Bùi Văn Sĩ		Công nhân			0	0%	Anh
8	Bùi Thị Minh Thoa		Không			0	0%	Em
IV	Quách Minh Hiển		TV HĐQT, Phó TGD	Số CMND: 363602777; ngày cấp: 15/8/2006; nơi cấp: CA Hậu Giang	123A, Nguyễn Minh Quang, P.Ngã Bảy, TX Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang	1.269.756 Cổ phần	5,1%	Cá nhân: 1.900 CP, ĐD vốn NN: 1.267.856 CP
1	Trần Thị Phương Lan		Nhân viên			700 CP	0,003%	Vợ

2	Quách Đường Bửu Nguyên		Công nhân			0	0%	Con
3	Quách Mai Chi		Không			0	0%	Chị
4	Quách Minh Châu		Không			0	0%	Anh
5	Quách Minh Trí		Công nhân			100		Anh
V	Lê Hoàng Thám		Phó TGĐ	Số CCCD: 093061000067; ngày cấp: 13/2/20018; nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL cư trú và DLQG về dân cư	Phường Thường Thạnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	1.300 Cổ phần	0%	Cá nhân: 1.300
1	Nguyễn Thị Thủy Nguyên		Không			0	0%	Vợ
2	Lê Trúc Ly		Không			0	0%	Con
3	Lê Khả Quý		Không			0	0%	Con
4	Lê Hoàng Tươi		Không			0	0%	Anh
5	Lê Hoàng Thúy		Không			0	0%	Em
VI	Vũ Minh Đức		Thành viên HDQT, Phó TGĐ	Số CCCD: 015079000098 ngày cấp: 29/12/2016; nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL cư trú và DLQG về DC	8/26, Nguyễn Đình Chiểu, P. An Hội, Q. Ninh Kiều, TP.Cần Thơ	0 Cổ phần	0%	
1	Vũ Khắc Hòe		Không			0	0%	Cha
2	Phan Thị Thạch		Không			0	0%	Mẹ
3	Nguyễn Văn Bon		Không			0	0%	Cha vợ
4	Phạm Thị Thanh Mai		Không			0	0%	Mẹ vợ

5	Nguyễn Thị Mộng Kiều		Không			0	0%	Vợ
6	Vũ Hoàng Việt		Không			0	0%	Con
7	Vũ Minh Triết		Không			0	0%	Con
8	Vũ Nguyễn Thảo Nhi		Không			0	0%	Con
9	Vũ Mạnh Đoàn		Không			0	0%	Em
10	Lai Mỹ Út		Không			0	0%	Em dâu
11	Vũ Trung Kiên		Không			0	0%	Em
12	Đặng Thị Tuyết Kha		Không			0	0%	Em dâu
13	Vũ Trường Giang		Không			0	0%	Em
14	Phan Thị Xuân Tiên		Không			0	0%	Em dâu
VII	Ông Cao Thế Khải	075C0173 05-00	Thành viên HĐQT	Số CMND: 363600627; ngày cấp: 20/02/2020; nơi cấp: CA tỉnh Hậu Giang	Khu vực 6, Phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	1.302.256 Cổ phần	5,23%	Cá nhân: 34.400 CP Đại diện vốn NN: 1.267.856 Cổ phần
1	Cao Văn Tỷ		Không			0	0%	Cha
2	Nguyễn Thị Phong Lạc		Không			0	0%	Mẹ
3	Lê Văn Bông		Không			0	0%	Cha vợ
4	Trần Thị Thanh		Không			0	0%	Mẹ Vợ
5	Lê Thanh Vân		Không			0	0%	Vợ
6	Cao Thế Kiệt		Không			0	0%	Con
7	Cao Thế Khiêm		Không			0	0%	Con
8	Cao Mỹ Kim		Không			0	0%	Con

9	Cao Thị Mỹ Diệu		Không			0	0%	Chị
10	Nguyễn Thái Sĩ		Không			0	0%	Anh rể
11	Cao Đăng Khoa		Không			0	0%	Anh
12	Trà Ngọc Trân		Không			0	0%	Chị dâu
13	Cao Thị Tuyết Nhung		Không			0	0%	Em
14	Nguyễn Văn Linh		Không			0	0%	Em Rể
VIII	Huỳnh Trung Tín		Thành viên HĐQT	Số CMND: 331337552; ngày cấp: 19/7/2014; nơi cấp: CA Vĩnh Long	Số 35, Triệu Quang Phục, KV 4, P.V, TP Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.	0	0%	Cổ phần
1	Huỳnh Văn Lộc		Không			0	0%	Cha
2	Trần Thị Hiền		Không			0	0%	Mẹ
3	Nguyễn Văn Đục		Không			0	0%	Cha vợ
4	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh		Không			0	0%	Mẹ vợ
5	Nguyễn Thị Tuyết		Không			0	0%	Vợ
6	Huỳnh Hoa Tuyết Nhung		Không			0	0%	Con
7	Huỳnh Hữu Trí		Không			0	0%	Con
8	Huỳnh Thông Minh		Chủ tịch HĐQT			Đại diện vốn: 12.719.828 Cổ phần	51,12%	Anh
9	Nguyễn Thị Hạnh		Không			0	0%	Chị dâu
10	Huỳnh Trí Thức		Không			0	0%	Anh

11	Nguyễn Hồng Tươi		Không					Chị dâu
12	Huỳnh Thanh Liêm		Không			0	0%	Em
13	Đặng Thị Phụng		Không			0	0%	Em dâu
14	Huỳnh Tiến Sĩ		Không			0	0%	Em
15	Nguyễn Thị Diệu		Không			0	0%	Em dâu
16	Huỳnh Thị Mỹ Tiên		Không			0	0%	Em
17	Trần Thiện Khả		Không			0	0%	Em rể
IX	Lý Thanh Quang		Trưởng ban Kiểm soát	Số CMND: 363674640; ngày cấp: 26/8/2019; nơi cấp: CA Hậu Giang	Xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	0	0%	Cổ phần
1	Lý Thanh Hồng		Không			0	0%	Cha
2	Nguyễn Thị Ánh Hồng		Không			0	0%	Mẹ
3	Lê Văn Thành		Không			0	0%	Cha vợ
4	Phạm Thị Thúy		Không			0	0%	Mẹ vợ
5	Lê Thị Bích Tuyền		Không			0	0%	Vợ
6	Lý Thanh Phong		Không			0	0%	Con
7	Lý Thị Thu Quyên		Không			0	0%	Chị
8	Nguyễn Văn Đức Hòa		Không			0	0%	Anh rể
9	Lê Văn Đức		Không			0	0%	Em vợ



X	La Thụy Phiêng		Thành viên Ban Kiểm soát	Số CMND: 361734413; ngày cấp: 14/5/2012; nơi cấp: CA TP.Cần Thơ	KV Bình Yên A, P.Long Hòa, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ	0 Cổ phần	0%	
1	La Văn Hứ		Không			0	0%	Cha
2	Dương Thị Kim Em		Không			0	0%	Mẹ
3	La Viên Hãnh		Không			0	0%	Chị
4	La Dương Hứng		Không			0	0%	Em
5	La Huyền Huyền		Không			0	0%	Em
XI	Bùi Thị Thu Oanh		Thành viên Ban Kiểm soát	Số CMND: 361324252; ngày cấp: 12/10/2005; nơi cấp: CA TP.Cần Thơ	I-21 đường số 13, KDC 586, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ	0 Cổ phần	0%	
1	Bùi Thế Trung		Không			0	0%	Cha
2	Nguyễn Thế Toàn		Không			0	0%	Con
3	Bùi Thế Trục		Không			0	0%	Em
4	Nguyễn Thị Tuấn Nhã		Không			0	0%	Em dâu
5	Bùi Thế Tín		Không			0	0%	Em
6	Phạm Thái Thụy Vi		Không			0	0%	Em dâu
VII	Nguyễn Thanh Mai		Trưởng Ban Kiểm soát	Số CMND: 363647457; ngày cấp: 19/9/2007; nơi cấp: CA Hậu Giang	Khu vực 2, P.III, TP.Vị Thanh, Hậu Giang	500 Cổ phần	0,002%	
1	Trần Thị Lắm		Không			0	0%	Mẹ

2	Lương Cao Phước Ngự		Tổ phó Tổ Kỹ thuật			300	0,001%	Chồng
3	Nguyễn Hòa Hiệp		Không			0	0%	Anh
4	Nguyễn Văn Truân		Không			0	0%	Anh
5	Nguyễn Thanh Giang		Không			0	0%	Anh
6	Nguyễn Thị Kim Thêu		Không			0	0%	Em
XIII	Trần Hồng Đăng		Kế toán trưởng	Số CCCD: 033064003806; ngày cấp: 26/3/2020; nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH	1/61 Lê Văn Bì, P.An Thới, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ	1.800 Cổ phần	0,007%	Cá nhân: 1.800 CP
1	Lê Văn Hiền		Không			0	0%	Cha vợ
2	Dương Thị Thân		Không					Mẹ vợ
3	Lê Thị Mỹ Thìn		Không			0	0%	Vợ
4	Trần Thị Hồng Phương		Không			0	0%	Con
5	Trần Thị Nguyên		Không			0	0%	Chị
6	Trần Thị Vọng		Không			0	0%	Chị
7	Trần Hồng Tăng		Không			0	0%	Em
8	Trần Khắc Vũ		Không			0	0%	Em
9	Trần Thị Ái		Không			0	0%	Em
10	Trần Thị Huyền		Không			0	0%	Em
11	Nguyễn Hồng Phước		Không			0	0%	Anh rể
12	Nguyễn Đông Hải		Không			0	0%	Anh rể

13	Dương Văn Tháp		Không			0	0%	Em rể
14	Nguyễn Sỹ Phú		Không			0	0%	Em rể
15	Nguyễn Thị Nhung		Không			0	0%	Em dâu
16	Đào Thị Tiên		Không			0	0%	Em dâu
XIV	Ninh Quốc Tuấn		Người được ủy quyền công bố thông tin	Số CMND: 360006175; ngày cấp: 31/10/2008; nơi cấp: CA TP.Cần Thơ	123/19, Trần Hưng Đạo, P.An Phú, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ	500 Cổ phần	0,002%	Cá nhân: 500 CP
1	Lâm Thị Hoàng Mai		Không			0	0%	Vợ
2	Ninh Lâm Quỳnh Như		Không			0	0%	Con
3	Ninh Quốc An		Không			0	0%	Con
4	Ninh Thị Sáng		Không			0	0%	Chị
5	Ninh Kim		Không			0	0%	Anh
6	Ninh Thị Mai		Không			0	0%	Chị
7	Nguyễn Thị Thắm		Không			0	0%	Chị dâu
XV	Nguyễn Bá Nam	075C0180 31-00	Thư ký Công ty	Số CMND: 364018532; ngày cấp: 18/05/2015; nơi cấp: CA Hậu Giang	Số 20, Trần Văn Hoài, Kv1, Phường III, TP.Vị Thanh, T.Hậu Giang	2.400 Cổ phần	0,01%	Cá nhân: 2.400 CP
1	Nguyễn Bá Phương	Không	Không			0	0%	Cha
2	Đàm Thị Vạn	Không	Không			0	0%	Mẹ
3	Võ Thị Tiên	Không	Không			0	0%	Mẹ vợ

4	Hà Thị Ngọc Duyên	Không	Không			0	0%	Vợ
5	Nguyễn Bá Trường Sơn	Không	Không			0	0%	Con
6	Nguyễn Ngọc Thảo Hiền	Không	Không			0	0%	Con
7	Nguyễn Bá Hải	Không	Không			0	0%	Em
8	Nguyễn Thị Hồng	Không	Không			0	0%	Em dâu
9	Nguyễn Thị Yên	Không	Không			0	0%	Em
10	Đàm Cảnh Điệp	Không	Không			0	0%	Em rể
XVI	Nguyễn Dũng Tiến		Chủ tịch Công ty con (Công ty TNHH Cửu Long)	Số CCCD: 09286006016; ngày cấp: 14/02/2020; nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL CT và DLQG về dân cư	36 Quảng Trọng Hoàng, P.Hưng Lợi, Q.Ninh Kiều, TP Cần Thơ	0	0%	Cổ phần

